

*Tất cả phiền não đều do tưởng niệm mà có, dựa theo đó mà sanh ra tri kiến chắc thật, nên gọi là Phiền Não Trược.*

KINH THỦ LĂNG NGHIÊM  
QUYỂN CHÍN

# SẮC GIỚI SỞ THIÊN

1. A Nan! Tất cả người tu tâm trong thế gian chẳng nhờ Thiên Na thì chẳng có trí huệ; nếu được giữ thân chẳng dâm dục, khi đi khi ngồi, niệm tưởng đều không, ái nhiễm chẳng sanh, chẳng lưu luyến Dục Giới, làm bạn với Phạm Thiên, hạng này gọi là Phạm Chúng Thiên.

2. Dục lậu đã trừ, "Tâm lìa dục" hiện, ưa hành theo các luật nghi, đức hạnh trong sạch, hạng này gọi là Phạn Phụ Thiên.

3. Thân tâm diệu viên, oai nghi đầy đủ, giới cấm trong sạch, lại có sự tỏ ngộ, được thống lãnh Phạn Chúng, làm Đại Phạn Vương, hạng này gọi là Đại Phạn Thiên.

- A Nan! Ba bậc này tất cả khổ não chẳng thể bức bách, dù chẳng phải chánh tu chơn Tam Ma

Địa, nhưng nơi tâm trong sạch, dục lậu chẳng thể lay động, gọi là Sơ Thiên.

## NHỊ THIÊN

1. A Nan! Hàng Phạm Thiên thống lãnh Phạm chúng, đầy đủ phạm hạnh, lắng tâm chẳng động; do tịch lặng sanh ra ánh sáng; hạng này gọi là Thiếu Quang Thiên.

2. Ánh sáng chói lọi, chiếu soi vô cùng, chiếu khắp mười phương cõi đều như lưu ly; hạng này gọi là Vô Lượng Quang Thiên.

3. Hào quang đồng như âm thanh, thành tựu giáo thể, phát ra sự giáo hóa trong sạch, ứng dụng vô cùng; hạng này gọi là Quang Âm Thiên.

- A Nan! Ba bậc này tất cả lo buồn chẳng thể bức bách, dù chẳng phải chánh tu chơn Tam Ma Địa, nhưng nơi tâm trong sạch, những phiền não thô động đã uôn dẹp, gọi là Nhị Thiên.

## TAM THIÊN

1. A Nan! Hào quang thành âm, dùng âm thanh tỏ bày diệu lý, thành hạnh tinh tấn, thông với sự vui tịch diệt, hạng này gọi là Thiểu Tịnh Thiên.

2. Cảnh "Tịnh Không" hiện tiền, chẳng có bờ bến, thân tâm nhẹ nhàng, thành sự vui tịch diệt, hạng này gọi là Vô Lượng Tịnh Thiên.

3. Thế giới và thân tâm, tất cả đều trong sạch, thành tựu đức tánh trong sạch, thắng cảnh hiện tiền, qui về cái vui tịch diệt, hạng này gọi là Biến Tịnh Thiên.

- A Nan! Ba bậc này đầy đủ công hạnh đại tùy thuận, thân tâm yên ổn, được sự vui vô lượng, dù chẳng phải thật đặc chơn Tam Ma Địa, nhưng nơi tâm yên ổn trọn đủ sự hoan hỷ, gọi là Tam Thiên.

## TỨ THIÊN

1. Lại nữa A Nan! Cõi trời này, thân tâm chẳng bị bức bách, nhân khổ đã hết, biết sự vui chẳng thường trụ, lâu ắt biến hoại, hai tâm khổ vui nhất thời cùng xả, tướng thô đã diệt, tánh phước được sanh, hạng này gọi là Phước Sanh Thiên.

2. Tâm xả viên dung, thắng giải trong sạch, được sự tùy thuận nhiệm mầu, cùng tốt vị lai, tánh phước chẳng ngăn ngại, hạng này gọi là Phước Ái Thiên.

3. A Nan! Từ cõi trời này tẻ ra hai đường: Nếu dùng tâm sáng tỏ đầy đủ phước đức trước kia để tu chứng an trụ, hạng này gọi là Quảng Quả Thiên.

4. Nếu nơi tâm trước kia, nhằm chán cả khổ vui, lại nghiền ngẫm cái tâm xả chẳng gián đoạn, trọn thành đạo xả, thân tâm tiêu diệt, lẳng tâm bất tướng, trải qua năm trăm kiếp. Nhưng vì người ấy đã lấy



cái sanh diệt làm nhân, thì chẳng thể phát minh tánh chẳng sanh diệt, nên nửa kiếp đầu thì diệt, nửa kiếp sau lại sanh, hạng này gọi là Vô Tướng Thiên.

- A Nan! Bốn bậc này tất cả cảnh khổ vui của thế gian chẳng thể lay động, dù chẳng phải là chỗ chơn bất động của đạo vô vi, nhưng nơi tâm có sở đắc, công dụng thuần thực, gọi là Tứ Thiên.

## NGŨ TỊNH CƯ THIÊN

- Ở đây, còn có năm bậc Bất Hoàn Thiên, đã dứt sạch chín phẩm tập khí của cõi dưới, khổ vui đều

hết, chẳng định cư ở cõi dưới, nên an lập chỗ ở nơi tâm xả của đồng phận chúng sanh.

1. Vậy, khổ vui đã diệt, ưa ghét chẳng sanh, hạng này gọi là Vô Phiền Thiên.

2. Tự tại phóng xả, chẳng có năng sở, tâm chẳng đối đãi, hạng này gọi là Vô Nhiệt Thiên.

3. Mười phương thể giới, diện kiến trong lặng, chẳng còn tất cả cấu nhiễm của cảnh trần, hạng này gọi là Thiện Kiến Thiên.

4. Diệu kiến hiện tiền, biến tạo vô ngại, hạng này gọi là Thiện Hiện Thiên.

5. Sắc trần từ tướng lăng xăng đến chỗ cứu cánh chẳng động, cùng tột tánh sắc chẳng có bờ bến, hạng này gọi là Sắc Cứu Cánh Thiên.

- A Nan! Với các cõi Bất Hoàn Thiên này, chỉ riêng bốn vị Thiên Vương cõi Tứ Thiên mới được nghe biết, nhưng chẳng thể thấy biết. Như nay trong thế gian, nơi núi sâu rừng thẳm, những đạo

tràng của bậc thánh, đều có các vị A La Hán trụ trì, mà người thế tục chẳng thể thấy.

- A Nan! Mười tám cõi trời kể trên, dù thoát khỏi cảnh dục, nhưng chưa thoát khỏi sắc thân, gọi là Sắc Giới.

## VÔ SẮC GIỚI

- Lại nữa A Nan! Từ trên danh của Sắc Giới, lại rẽ ra hai đường:

- Nếu nơi tâm xả, phát minh trí huệ, sáng suốt viên thông, bèn ra cõi trên, thành A La Hán, vào

Bồ Tát Thừa, hạng này gọi là Hồi Tâm Đại A La Hán.

- Nếu nơi tâm xả được thành tựu, thấy thân chướng ngại, tiêu ngại vào không, hạng này gọi là Không Xứ.

- Chướng ngại đã tiêu, vô ngại vô diệt, trong đó chỉ còn A Lại Da Thức và nửa phần vi tế của Mạt Na Thức; hạng này gọi là Thức Xứ.

- Sắc và Không đã tiêu, tâm thức đều diệt, mười phương tịch lặng, chẳng có chỗ đến; hạng này gọi là Vô Sở Hữu Xứ.

- Dùng tánh thức chẳng động để diệt sự nghiên ngẫm, thành ra ở nơi vô tận lại tỏ bày tánh tận, như còn mà chẳng còn, tận mà chẳng tận, hạng này gọi là Phi Tướng Phi Phi Tướng Xứ.

- Hạng này xét cùng cái Không, nhưng chẳng tột lý Không; nếu từ thánh đạo Bất Hoàn Thiên mà xét cùng, hạng này gọi là Bất Hồi Tâm Độn A La Hán.

- Nếu từ Vô Tướng Thiên của ngoại đạo mà chấp thật Không, chẳng biết quày đầu, mê muội hữu lậu, chẳng nghe chánh pháp, bèn vào luân hồi.

- A Nan! Những cõi trời kể trên, mỗi mỗi đều là phàm phu đền trả nghiệp quả, khi nghiệp quả trả hết bèn vào luân hồi. Thiên Vương các cõi ấy, đều là Bồ Tát tu Tam Ma Địa, lần lượt tiến lên, hướng về đường tu của Bạc Thánh.

- A Nan! Cõi Tứ Không này, thân tâm dứt sạch, tánh định hiện tiền, chẳng có sắc thân của nghiệp quả; từ đây đến cùng, gọi là Vô Sắc Giới.

- Ấy đều do chẳng rõ diệu tâm sáng tỏ, tích chứa vọng tưởng, chấp thân trung ấm, tùy loại thọ sanh, vọng có tam giới, nên vọng theo bảy loài mà chìm đắm.

## A TU LA

- Lại nữa A Nan! Trong tam giới còn có 4 loại A Tu La:



1. Nếu từ loài quý, dùng sức hộ pháp, nhờ thần thông vào trong hư không; loại A Tu La này là noãn sanh, thuộc về loài quý.

2. Nếu từ cõi trời, thất đức bị đọa, chỗ ở gần với nhật nguyệt; loại A Tu La này là thai sanh, thuộc về loài người.

3. Có vua Tu La, thống lãnh tất cả A Tu La trên thế giới, sức mạnh vô úy, có thể tranh quyền với Phạm Vương Đế Thích và Tứ Thiên Vương, loại A Tu La này là hóa sanh, thuộc về loài trời.

4. A Nan, riêng có một số A Tu La thấp kém sanh ở đáy biển, lặn dưới hang nước, ban ngày dạo trên hư không, ban đêm về ngủ dưới nước; loại A Tu La này là thấp sanh, thuộc về loài súc.

- A Nan! Bảy loài địa ngục, ngạ quỷ, súc sinh, cõi người, thần tiên, cõi trời và A Tu La kể trên, đều là những tướng hữu vi hôn trầm, vọng tưởng tùy nghiệp thọ sanh. Thật ra thấy đều như hoa đóm trên không, vọng hiện nơi bản tâm vô tác sáng tỏ, vốn vô sở đắc, chỉ một hư vọng, chẳng có cội gốc.

- A Nan! Những chúng sanh này, chẳng nhận được bản tâm, bị luân hồi trải qua vô số kiếp, chẳng được chơn tánh trong sạch, ấy đều do tùy thuận ba nghiệp sát, đạo, dâm; hoặc ngược lại ba thứ đó, thành không sát, đạo, dâm; vọng thấy "Có" thì là loài quý, vọng thấy "Không" thì là loài trời; Có và Không thay phiên nhau, phát khởi tánh luân hồi.

- Nếu ngộ pháp Tam Ma Địa, thì diệu Tâm thường tịch, hữu vô bất nhị, bất nhị cũng diệt,

những việc không sát, đạo, dâm còn chẳng có, huông là thuận theo sát, đạo, dâm.

- A Nan, chẳng dứt ba nghiệp thì chúng sanh mỗi mỗi đều có nghiệp riêng, do nghiệp riêng ấy, trong đồng phận của chúng sanh, chẳng phải là không có chỗ nhất định. Đó là do tự tạo vọng nghiệp, vọng vốn chẳng nhân, chẳng thể truy cứu cội gốc.

- Người khuyên người tu hành, muốn đắc đạo Bồ Đề, phải trừ dứt ba nghiệp. Nếu ba nghiệp chẳng dứt, dầu được thần thông, cũng đều là những

công dụng hữu vi của thế gian, tập khí chẳng diệt thì lạc vào ma đạo, dù muốn trừ vọng, càng thêm giả dối. Như Lai nói là kẻ đáng thương xót.

- Vậy, vọng do người tự tạo, chẳng phải lỗi của Bồ Đề, thuyết như thế gọi là chánh thuyết, chẳng thuyết như thế tức là tà thuyết. Khi đó, Như Lai sắp xuống pháp tòa, nơi tòa sư tử, dựa ghế thất bửu mà bảo khắp đại chúng và A Nan rằng:

MA NGŨ ẤM

- Nay ta đã thuyết pháp chơn tu, các người còn chưa hiểu những ma sự vi tế, cảnh ma hiện tiền, các người cũng chẳng biết, vì tâm chẳng chánh, lọt vào tà kiến, nên bị ma ngũ âm, hoặc thiên ma, hoặc quỷ thần, hoặc yêu mê xâm nhập, trong tâm chẳng biết, nhận giặc làm con. Những người nhị thừa, được ít lại cho là đủ, như Tỳ Kheo Vô Văn, tu đến tứ thiên mà vọng nói đã chứng thánh quả, đến khi hết phước báo cõi trời, đọa địa ngục A Tỳ. Nay các người hãy chú ý nghe:

- Các người phải biết, cái tâm thể bản giác của mười phương chúng sanh vốn viên mãn diệu minh, cùng với mười phương chư Phật chẳng hai chẳng khác, vì do vọng tưởng của các người mê chấp đạo lý mới thành lỗi lầm, từ đó sanh ra si ái, si ái sanh trưởng khắp nơi, nên có tánh hư không, sự mê chấp tiến hóa không ngừng, nên sanh ra thế giới, vậy thì mười phương vô số quốc độ đều do vọng tưởng kiến lập. Phải biết: Hư không sanh khởi trong tâm các người như đám mây ở giữa hư không, hướng là các thế giới đều ở trong hư không. Trong các người

có một người kiến tánh, thì mười phương hư không đều tiêu diệt ngay, làm sao những quốc độ trong hư không chẳng bị tan nát. Các người tu thiền đến nơi chánh định, cũng như mười phương Bồ Tát và Đại A La Hán, chơn tâm dung thông, ngay đó trạm nhiên. Khi ấy, tất cả ma vương và quỷ thần, thấy cung điện của mình khi không sụp đổ, đều cảm thấy kinh khủng, họ đều được năm thứ thần thông (chỉ trừ ra Lậu Tận Thông), ham thích trần lao, đâu thể để cho người tu Chánh pháp làm sụp đổ xứ sở của họ, cho nên đang lúc người tu được chánh định,



những thiên ma, yêu tinh, quỷ thần đều tụ lại để quấy phá, nhưng họ ở trong trần lao, người tu ở trong diệu giác, dù họ hung dữ cách mấy cũng hại chẳng được; ví như gió thổi ánh sáng, hoặc dùng dao cắt nước, chẳng ăn nhằm gì. Họ như băng đá, người tu như nước nóng, nước nóng làm tan rã băng đá. Họ ỷ lại sức thần thông, nhưng chỉ là khách, người tu là chủ, nếu chủ mê thì khách được thành tựu sự quấy phá của họ, nếu người tu ngay đó giác ngộ chẳng mê, thì ma sự của họ chẳng làm gì được mình.

## I - MA SẮC ẨM

- A Nan nên biết, người tọa đạo tràng, vọng niệm nếu hết thì ngay cái lìa niệm ấy tất cả sáng tỏ, động tịnh chẳng dòi, nhớ quên như một, nên trụ nơi này mà nhập chánh định. Như người mắt sáng ở chỗ đen tối, chơn tánh trong sạch, trong tâm chưa phát ánh sáng, đây gọi là phạm vi của Sắc Ẩm. Nếu con mắt sáng tỏ, thì mười phương khai mở, chẳng còn đen tối, gọi là Sắc Ẩm hết, thì khi ấy được siêu việt

Kiếp Trước. Nhưng quán xét nguyên nhân là bởi Kiên Cố Vọng Tưởng (1) làm gốc.

1. A Nan, đang trong lúc tham cứu diệu minh, quên cả tứ đại, bỗng sắc thân ra vào các vật chất đều chẳng chướng ngại, ấy gọi là sự sáng tỏ tràn ra trước mắt. Sự việc ấy chỉ là công dụng tạm được như thế, chẳng phải chứng thánh; chẳng tự cho là thánh, gọi là cảnh giới tốt, nếu cho là thánh, liền lọt vào tà ma.

2. Trong lúc tham cứu diệu minh, thân như lưu ly, bỗng trong thân lấy ra các loài giun sán mà thân vẫn y nguyên, chẳng bị thương tổn, ấy gọi là sự sáng tỏ tràn ra hình thể, đây chỉ là do tu hành tinh tấn tạm được như thế, chẳng phải chứng thánh; chẳng tự cho là thánh, gọi là cảnh giới tốt, nếu cho là thánh, liền lọt vào tà ma.

3. Trong lúc tham cứu diệu minh, khi ấy, ngoài sắc thân ra, hồn phách, ý chí, tinh thần dung hòa lẫn nhau, bỗng trong hư không nghe tiếng thuyết

pháp, hoặc nghe mười phương chư Phật cùng diễn mật nghĩa, đây gọi là hôn phách, ý chí thay phiên nhau làm chủ khách, ly hợp lẫn nhau, thành tựu thiện chủng, tạm được như thế, chẳng phải chứng thánh; chẳng tự cho là thánh, gọi là cảnh giới tốt, nếu cho là thánh, liền lọt vào tà ma.

4. Trong lúc tham cứu diệu minh, trong tâm sáng tỏ, phát ra ánh sáng, chiếu khắp mười phương thành màu sắc Diêm Phù Đàn, tất cả các loài đều hóa thành Như Lai. Bỗng thấy Phật Tỳ Lô Giá Na

ngồi trên đài Thiên Quang, ngàn Phật vây quanh, trăm ức cõi Phật cùng hoa sen đồng thời hiện ra. Ấy gọi là việc sở nhiệm của tâm hồn linh ngộ, ánh sáng của tâm chiếu soi các thế giới, tạm được như vậy, chẳng phải chứng thánh; chẳng tự cho là thánh, gọi là cảnh giới tốt, nếu cho là thánh, liền lọt vào tà ma.

5. Trong lúc tham cứu diệu minh, quan sát chẳng ngừng, sức đè nén hàng phục quá mức, bỗng trong hư không thành màu sắc bách bảo, xanh vàng đỏ

trắng đồng thời cùng khắp mười phương mà chẳng chướng ngại nhau. Ấy gọi là sự dụng công đè nén quá mức tạm được như thế, chẳng phải chứng thánh; chẳng tự cho là thánh, gọi là cảnh giới tốt, nếu cho là thánh, liền lọt vào tà ma.

6. Trong lúc tham cứu diệu minh, trong sáng chẳng loạn, bỗng lúc nửa đêm, ở trong nhà đen tối, thấy rõ các vật chẳng khác ban ngày, ấy gọi là tâm dụng đến chỗ vi tế, cái năng thấy trong như lưu ly, cái sở thấy thấu qua đen tối, tạm được như thế,

chẳng phải chứng thánh; chẳng tự cho là thánh, gọi là cảnh giới tốt, nếu cho là thánh, liền lọt vào tà ma.

7. Trong lúc tham cứu diệu minh, toàn tâm dung hòa với hư không, bỗng thân thể đồng như cây cỏ, lửa đốt, dao chém chẳng có cảm giác, thiêu chẳng thấy nóng, chém chẳng thấy đau, ấy gọi là tâm và trần dung hợp thành một, tạm được như thế, chẳng phải chứng thánh; chẳng tự cho là thánh, gọi là cảnh giới tốt, nếu cho là thánh, liền lọt vào tà ma.



8. Trong lúc tham cứu diệu minh, dụng công đến chỗ thanh tịnh, bỗng thấy núi sông, đất đai mười phương đều thành cõi Phật đầy đủ thất bảo, ánh sáng chiếu khắp, lại thấy hằng sa chư Phật, cung điện trang nghiêm, cùng khắp thế giới, thấy khắp thiên đàng địa ngục đều chẳng ngăn ngại, ấy gọi là tập trung tư tưởng ngày càng sâu đậm, lâu ngày hóa thành, chẳng phải chứng thánh; chẳng tự cho là thánh, gọi là cảnh giới tốt, nếu cho là thánh, liền lọt vào tà ma.

9. Trong lúc tham cứu diệu minh, đến chỗ sâu xa, bỗng ở nửa đêm, thấy được các đường phố và bà con phương xa, nghe được tiếng nói của họ, ấy gọi là tâm bức bách quá mức bay ra, nên cái thấy thấu qua vật chất, chẳng phải chứng thánh; chẳng tự cho là thánh, gọi là cảnh giới tốt, nếu cho là thánh, liền lọt vào tà ma.

10. Trong lúc tham cứu diệu minh, thấy hình thể của thiện tri thức, trong giây lát hiện ra đủ thứ biến đổi, ấy gọi là tâm tà bị yêu mị, hoặc thiên ma xâm

nhập, thành linh thuyết pháp, thông đạt diệu nghĩa, chẳng phải chứng thánh; chẳng tự cho là thánh, gọi là cảnh giới tốt, nếu cho là thánh, liền lọt vào tà ma.

- A Nan! Mười thứ cảnh giới thiên định trên, đều do Sắc Âm và dụng tâm giao tranh lẫn nhau mà hiện ra. Chúng sanh ngu mê chẳng tự xét kỹ, gặp nhân duyên này mà chẳng tự biết, nói là chứng thánh thành đại vọng ngữ, đọa địa ngục A Tỳ.

- Sau khi Như Lai nhập diệt, trong thời mạt pháp, các người phải theo lời dạy bảo như trên khai

thị người tu, hộ trì cho họ thành Vô Thượng Đạo, chớ để cho thiên ma được dịp quấy phá.

## II - MA THỌ ÁM

- A Nan! Người tu thiên định, khi dứt được Sắc Âm, tâm thấy chư Phật như bóng hiện trong gương, dường như có sự chứng đắc, nhưng chưa được thọ dụng. Cũng như người bị bóng đè, tay chân vẫn còn, thấy nghe rõ ràng, vì tâm bị tà bên ngoài xâm nhập, chẳng thể cử động được, ấy gọi là phạm vi của Thọ Âm. Nếu bóng đè hết, tâm lìa sắc thân,

được tự thấy mặt mình, ở đi tự do vô ngại, gọi là Thọ Âm hết, thì lúc ấy được siêu việt Kiến Trược. Nhưng quán xét nguyên nhân, là do Hư Minh Vọng Tưởng (2) làm gốc.

1. A Nan! Đang lúc thiền định, thấy ánh sáng chói lọi, trong tâm ức chế quá mức, bỗng sanh lòng buồn bã, cho đến thấy các loài ruồi muỗi như con của mình, thương xót rơi lệ, ấy gọi là dụng công đè nén quá mức. Ngộ biết đó là vọng tưởng chẳng phải chứng thánh, chẳng mê chẳng chấp, lâu tự tiêu diệt;

nếu cho là thánh, thì bị Ma Bi xâm nhập, hễ gặp người thì than khóc không xiết, lạc mất chánh định, sẽ bị chìm đắm.

2. Trong lúc thiền định, thấy sắc âm dứt, thọ ấm rõ ràng, thắng cảnh hiện tiền, kích động quá phần, bỗng trong đó sanh lòng dũng mãnh, phấn chí sánh bằng chư Phật, cho là một niệm có thể siêu việt ba A Tăng Kỳ kiếp, ấy gọi là dụng công lần tiến quá mức. Ngộ biết đó là vọng tưởng, chẳng phải chứng thánh, chẳng mê chẳng chấp lâu tự tiêu diệt, nếu

cho là thánh thì bị Ma Cuồng xâm nhập, hễ gặp người thì khoe khoang kiêu căng, ngã mạn tăng trưởng, cho đến trên chẳng thấy có Phật, dưới chẳng thấy có người, lạc mất chánh định, sẽ bị chìm đắm.

3. Trong lúc thiền định, thấy sắc ấm dứt, thọ ấm rõ ràng, tiến đến trước chẳng có chướng đắc mới, lui về sau lại mất chỗ cũ, sức trí kém mòn, giữa chừng bị lạc, chẳng có sở thấy, trong tâm bỗng sanh khô khan, luôn luôn nhớ mãi không tan, lại cho là tinh

tấn, ấy gọi là tu tâm mà chẳng huệ. Ngộ biết đó là vọng tưởng, chẳng phải chứng thánh; nếu cho là thánh, thì bị Ma Nhớ xâm nhập, ngày đêm trói tâm vào một chỗ, lạc mất chánh định, sẽ bị chìm đắm.

4. Trong lúc thiền định, thấy sắc âm dứt, thọ âm rõ ràng, sức huệ mạnh hơn sức định, tâm chấp các việc thù thắng, tự tưởng là Phật Lô Xá Na, được ít cho là đủ, ấy gọi là dụng tâm quên mất quán chiếu, đọa vào tri kiến. Ngộ biết đó là vọng tưởng, chẳng phải chứng thánh; nếu cho là thánh, thì bị Ma-Hèn-



Hạ-Dễ-Biết-Đủ xâm nhập, hễ gặp người thì tự xưng là Vô Thượng Đệ Nhất Nghĩa Đế, lạc mất chánh định, sẽ bị chìm đắm.

5. Trong lúc thiền định, thấy sắc ám dứt, thọ ấm rõ ràng, chưa được chứng mới, lại mất chỗ cũ, tiến lui đều chẳng được, cảm thấy khó khăn, bỗng sanh lòng lo âu, tâm chẳng muốn sống, mong cầu người khác sát hại thân này để mau được giải thoát, ấy gọi là tu hành lạc mất phương tiện. Ngộ biết đó là vọng tưởng, chẳng phải chứng thánh; nếu cho là thánh,

thì bị Ma-Hay-Lo-Rầu xâm nhập, tự cầm dao kiếm chém cắt thịt mình, thích bỏ thọ mạng, hoặc thường lo rầu, trốn vào rừng núi, sợ bị người thấy, lạc mất chánh định, sẽ bị chìm đắm.

6. Trong lúc thiền định, thấy sắc âm dứt, thọ ấm rõ ràng, ở nơi thanh tịnh, tâm được an nhàn, bỗng trong lòng vui mừng vô cùng, chẳng thể kèm chế được, ấy gọi là khinh an mà chẳng có trí huệ tự ngăn. Ngộ biết đó là vọng tưởng, chẳng phải chứng thánh; nếu cho là thánh, thì bị Ma-Ham-Vui xâm

nhập, hễ gặp người thì cười, múa hát ngoài đường, tự cho mình đã được giải thoát vô ngại, lạc mất chánh định, sẽ bị chìm đắm.

7. Trong lúc thiền định, thấy sắc âm dứt, thọ ấm rõ ràng, tự cho sự tu của mình đã đầy đủ, bỗng tâm sanh đại ngã mạn, hoặc khinh mạn người, hoặc ngạo mạn mình hơn người, hoặc tăng thượng mạn, hoặc tî liệt mạn (khinh người hơn mình), đồng thời phát ra. Đã dám khinh chê mười phương chư Phật, huông là các bậc Thanh Văn, Duyên Giác! Ấy gọi

là kiến chấp quá cao, không có trí huệ tự cứu. Ngộ biết đó là vọng tưởng, chẳng phải chứng thánh; nếu cho là thánh, thì bị Ma-Đại-Ngã-Mạn xâm nhập, không lễ chùa tháp, phá hủy kinh tượng, nói với Phật tử rằng: "Tượng Phật là loại vàng đồng, đồ gỗ, kinh sách là lá cây, giấy lụa, cái thân này đã là chơn thường, sao chẳng cung kính cúng dường mà đi sùng bái loại cây loại gỗ, thật là điên đảo". Khiến những người tin theo lời họ, hủy hoại tượng Phật, kinh sách, làm lầm chúng sanh đọa ngục A-Tỳ, lạc mất chánh định, sẽ bị chìm đắm.

8. Trong lúc thiền định, thấy sắc âm dứt, thọ ấm rõ ràng, ở nơi sáng tỏ tự ngộ chơn lý, được sự thuận lợi, trong lòng bỗng sanh khinh an vô cùng, tự nói chứng thánh, được đại tự tại, ấy gọi là do huệ mà được khinh an. Ngộ biết đó là vọng tưởng, chẳng phải chứng thánh; nếu cho là thánh, thì bị Ma-Khinh-An xâm nhập, tự cho là đủ, chẳng cầu tiến thêm, cũng như Tỳ Kheo Vô Văn, làm làm chúng sanh đọa ngục A-Tỳ, lạc mất chánh định, sẽ bị chìm đắm.

9. Trong lúc thiền định, thấy sắc âm dứt, thọ âm rõ ràng, trong chỗ tỏ ngộ, được tánh hư minh, bỗng trong đó sanh lòng đoạn diệt, bác bỏ nhân quả, luôn luôn chấp không. Ngộ biết đó là vọng tưởng, chẳng phải chứng thánh, nếu cho là thánh, thì bị Ma-Rỗng-Không xâm nhập, chê báng người trì giới là Tiểu Thừa, cho bậc Bồ Tát hể ngộ được Tánh Không thì chẳng có trì phạm, thường ở nơi đàn việt tín tâm, rượu thịt, dâm uế. Vì được sức ma nhiếp trì, nên chẳng sanh nghi ngờ, tâm ma xâm nhập lâu ngày, hoặc ăn những đồ nhơ nhớp, đại tiểu tiện, cho

là chẳng khác rượu thịt, phá hoại giới luật, khiến người tạo tội, lạc mất chánh định, sẽ bị chìm đắm.

10. Trong lúc thiền định, thấy sắc ám dứt, thọ ấm rõ ràng, ham đắm sự hư minh, bỗng sanh lòng yêu vô hạn, yêu quá phát điên, liền thành tham dục, ấy gọi là trong định ham chấp sự an ổn, không có trí huệ tự chế, lầm vào ái dục. Ngộ biết đó là vọng tưởng, chẳng phải chứng thánh; nếu cho là thánh thì bị Ma-Dục xâm nhập, vọng nói dâm dục là đạo Bồ Đề, người hành dâm gọi là Trì Pháp Tử, dạy

người thế gian làm việc dâm dục. Nhờ sức ma nhiếp trì, những kẻ ngu mê tin theo trong thời mạt pháp chẳng phải ít, đến lúc ma sanh lòng chán rời khỏi thân thể, người ấy mất hết uy đức, bị sa vào lưới pháp luật, khiến chúng sanh bị lầm lạc, đọa địa ngục A-Tỳ, lạc mất chánh định, sẽ bị chìm đắm.

- Mười thứ cảnh giới thiên định trên, đều do thọ ấm và dụng tâm giao tranh lẫn nhau mà hiện ra, chúng sanh ngu mê chẳng tự xét kỹ, gặp nhân



duyên này mà chẳng tự biết, nói là chứng thánh, thành đại vọng ngữ, đọa ngục A-Tỳ.

- Sau khi Như Lai nhập diệt, trong thời mạt pháp, các người phải theo lời dạy bảo như trên khai thị cho người tu, hộ trì cho họ thành Vô Thượng Đạo, chớ để cho thiên ma được dịp quấy phá.

### III - MA TƯỞNG ẨM

- A Nan! Người tu thiên định, khi dứt được thọ ấm, dù chưa dứt hết tập khí, nhưng tâm đã được rời khỏi thân thể, như chim ra khỏi lồng, đã được thành

tự từ thân phạm trở lên, trải qua 60 cấp bậc thánh vị Bồ Tát, được Ý-Sanh-Thân, đi ở vô ngại. Ví như có người ngủ say nói mơ, người ấy dù không hay biết gì, nhưng lời nói của họ đã làm cho người thức nghe biết, ấy gọi là phạm vi của Tướng Âm. Nếu động niệm và vọng tưởng dứt trừ, trong tâm sáng tỏ như gương sạch hết như bụi, được sự chiếu soi, chẳng thấy có tướng sanh tử, gọi là tướng âm hết, thì lúc ấy được siêu việt Phiền Não Trược. Nhưng quán xét nguyên nhân là do bởi Dung Thông Vọng tưởng (3) làm gốc.

1. A Nan! Trong lúc thiên định, thọ âm hư minh, chẳng lọt tà tướng, bỗng trong tâm ham đắm sự hư minh, tham cầu sự khéo léo, khi ấy thiên ma được dịp nhập vào thân người khác để thuyết pháp; người đó chẳng biết đã bị ma nhập, tự nói đã được Vô Thượng Niết Bàn, đến nơi người cầu khéo léo, thuyết pháp cho họ, hoặc hiện thân Tỳ Kheo, hoặc Đế Thích, hoặc phụ nữ, hoặc Tỳ Kheo Ni, hoặc trong phòng tối thân phát ánh sáng, người ấy ngu mê chẳng biết cho là Bồ Tát, tin theo lời dạy của họ, tín tâm lay chuyển, phá hoại giới luật, lên làm

việc tham dục. Ma ưa nói những việc biến đổi của tội phước, hoặc nói Như Lai sẽ ra đời chỗ này chỗ kia, hoặc nói những điềm kiếp hỏa, binh loạn, hãm dọa người ta, làm cho gia tài người ta vô cớ bị tiêu tan, ấy gọi là Quái Quỷ (quỷ tham lam) tuổi già thành ma, nhiễu loạn người ấy, đến khi ma sanh lòng chán, rời bỏ người ấy, lúc đó đê tử lần thày đều bị sa lưới pháp luật. Các người nên sớm giác ngộ để khỏi bị luân hồi, nếu mê làm chẳng biết, sẽ bị đọa ngục A-Tỳ.

2. Trong lúc thiên định, thọ âm hư minh, chẳng lọt tà tướng, bỗng trong tâm ham thích đi chơi, tham cầu sự du lịch. Khi ấy thiên ma được dịp nhập thân người khác để thuyết pháp; người đó chẳng biết đã bị ma nhập, tự nói đã được Vô Thượng Niết Bàn, đến chỗ người tham cầu du lịch, thuyết pháp cho họ, người nghe pháp bỗng thấy thân mình ngồi trên bửu liên hoa, toàn thân hóa thành sắc vàng, cả chúng nghe pháp đều được như vậy, được chưa từng có, ngu mê chẳng biết, cho là Bồ Tát, tâm ham dâm dục, phá hoại giới luật, lén làm việc tham dục.

Ma ưa nói việc chư Phật ra đời; hoặc nói người này người kia, chỗ này chỗ nọ là Phật Bồ Tát hóa thân đến đây, khiến người nghe thấy vậy, sanh lòng ham mộ, tà kiến khởi lên, làm mất chủng trí, đây gọi là Bạt Quỷ (quỷ dâm dục), tuổi già thành ma, nhiều loạn người ấy, đến khi ma sanh lòng chán, rời khỏi thân thể, lúc ấy đệ tử lần thầy đều sa vào lưới pháp luật. Các người nên sớm giác ngộ mới khỏi bị luân hồi, nếu mê làm chẳng biết, sẽ bị đọa ngục A-Tỳ.

3. Trong lúc thiền định, thọ âm hư minh, chẳng lọt tà tướng, bỗng trong tâm tham cầu sự luôn luôn khế hợp. Khi ấy thiên ma được dịp nhập thân người khác để thuyết pháp, người đó chẳng biết đã bị ma nhập, tự nói đã được Vô Thượng Niết Bàn, đến chỗ người cầu khế hợp thuyết pháp cho họ, khiến người nghe chưa nghe pháp đã được tỏ ngộ, niệm niệm dời đổi, hoặc được túc mạng thông, hoặc được tha tâm thông, hoặc thấy địa ngục, hoặc biết các việc tốt xấu của thế gian, hoặc nói kệ, hoặc tự tụng kinh, mỗi mỗi đều vui vẻ, được chưa từng có, người ấy

ngu mê chẳng biết, cho là Bồ Tát tâm ham ái dục, phá hoại giới luật, lên làm việc tham dục. Ma ưa nói Phật có lớn nhỏ trước sau, có chơn giả, có nam Phật, nữ Phật, Bồ Tát cũng vậy; người nghe thấy vậy lạc mất bản tâm, dễ lọt vào tà ngộ. Đây gọi là Mî Quý (quý gian dối), tuổi già thành ma, nhiều loạn người ấy, đến khi ma sanh lòng chán, rời khỏi thân thể, lúc đó đệ tử lần thầy đều bị sa lưới pháp luật. Các người nên sớm giác ngộ để khỏi bị luân hồi, nếu mê làm chẳng biết, sẽ bị đọa ngục A-Tỳ.



4. Trong lúc thiền định, thọ âm hư minh, chẳng lọt tà tướng, bỗng trong tâm ham thích suy xét căn bản, phân tích cội gốc cùng tột của sự vật. Khi ấy thiên ma được dịp nhập thân người khác để thuyết pháp, người đó chẳng biết bị ma nhập, tự nói đã được Vô Thượng Niết Bàn, đến chỗ người cầu phân tích cội gốc thuyết pháp cho họ, ma có uy thần thuyết phục các người, khiến chưa nghe pháp, tự nhiên tâm đã hàng phục, nói Bồ Đề Niết Bàn, pháp thân thường trụ tức là cái sắc thân hiện hữu này, cha con đời đời tương sanh với nhau tức là pháp

thân thường trụ chẳng dứt, cái trước mắt đã là cõi Phật, chẳng có cõi Tịnh Độ và đức Phật nào khác. Người nghe tin nhận, quên mất bản tâm trước, đem cả thân mạng quy y, được chưa từng có, ngu mê chẳng biết, cho là Bồ Tát, tâm ham suy xét, phá hoại giới luật, lên làm việc tham dục. Ma ưa nói nhãn, nhĩ, tử, thiệt đều là Tịnh Độ, nam nữ nhị căn là nơi chơn thật của Bồ Đề Niết Bàn, người mê chẳng biết, tin lời ô uế ấy. Đây gọi là Cổ Độc Yểm Thẳng Ác Quỷ (quỷ cuồng), tuổi già thành ma, nhiều loạn người ấy, đến khi ma sanh lòng chán,

rời khỏi thân thể, lúc đó đệ tử lần thầy đều bị sa vào lưới pháp luật. Các người nên sớm giác ngộ để khỏi bị luân hồi, nếu mê lầm chẳng biết, sẽ bị đọa ngục A-Tỳ.

5. Trong lúc thiên định, thọ âm hư minh, chẳng lọt tà tướng, bỗng trong tâm ham cầu sự tiên tri cảm ứng. Khi ấy thiên ma được dịp nhập thân người khác để thuyết pháp, người đó chẳng biết đã bị ma nhập, tự nói đã được Vô Thượng Niết Bàn, đến chỗ người cầu cảm ứng, thuyết pháp cho họ. Ma khiến

người nghe tạm thấy thân họ như trăm ngàn tuổi, lòng sanh yêu mến, chẳng muốn rời bỏ, chịu làm đầy tớ cúng dường đủ thứ mà chẳng biết mệt mỏi, lại khiến đồ chúng của mỗi người trong tâm đều biết họ là tiên sư, là thiện tri thức, sanh lòng yêu mến, thiết tha như keo sơn, được chưa từng có, người ấy ngu mê chẳng biết, cho là Bồ Tát, tâm ưa thân cận, phá hoại giới luật, lên làm việc tham dục. Ma ưa nói kiếp trước người này người kia là anh em, là vợ của ta, nay đến đê độ họ, cùng nhau đi đến cõi này cõi kia để cúng dường Phật này Phật

nọ; hoặc nói có cõi trời Đại Quang Minh kia, chư Phật đều nghỉ tại đó, người mê chẳng biết, tin lời cuồng vọng ấy. Đây gọi là Lệ Quỷ (quỷ sân si), tuổi già thành ma, nhiều loạn người ấy, đến khi ma sanh lòng chán, rời khỏi thân thể, lúc ấy đệ tử lần thầy đều bị sa vào lưới pháp luật. Các người nên sớm giác ngộ, để khỏi bị luân hồi, nếu mê làm chẳng biết, sẽ bị đọa ngục A-Tỳ.

6. Trong lúc thiên định, thọ âm hư minh, chẳng lọt tà tướng, bỗng trong tâm ham cầu tĩnh tịch, khắc

khô siêng tu, ưa thích chỗ vắng lặng. Khi ấy thiên ma được dịp nhập thân người khác để thuyết pháp, người đó chẳng biết đã bị ma nhập, tự nói đã được Vô thượng Niết Bàn, đến chỗ người cầu tĩnh lặng thuyết pháp cho họ. Ma khiến người nghe mỗi mỗi đều biết nghiệp báo của mình, hoặc nói với một người nào rằng: "Người nay dù chưa chết, nhưng đã làm súc sinh". Rồi bảo người khác đến sau lưng họ làm dạng đập đuôi, liền khiến người ấy đứng dậy chẳng được, làm cho tất cả đều hết lòng khâm phục, có người móng tâm lên, ma liền biết ý. Ngoài

luật nghi của Phật ra, nó càng thêm khắc khổ, phỉ báng Tỳ Kheo, chửi mắng đồ chúng, phơ bày việc người, chẳng tránh hiềm khích, ưa nói việc tội phước của tương lai mà may may không sai. Đây gọi là Đại Lực Quỷ (quỷ ngạo mạn), tuổi già thành ma, nhiều loạn người ấy, đến khi ma sanh lòng chán, rời khỏi thân thể, lúc ấy đệ tử lần thầy đều bị sa vào lưới pháp luật. Các người nên sớm giác ngộ, để khỏi bị luân hồi, nếu mê làm chẳng biết, sẽ bị đọa ngục A-Tỳ.

7. Trong lúc thiền định, thọ âm hư minh, chẳng lọt tà tướng, bỗng trong tâm ham muốn tri kiến, siêng năng nghiên cứu, tham cầu túc mệnh. Khi ấy thiên ma được dịp nhập thân người khác để thuyết pháp; người đó chẳng biết đã bị ma nhập, tự nói đã được Vô Thượng Niết Bàn, đến chỗ người cầu tri kiến, thuyết pháp cho họ. Người ấy khi không ở nơi nghe pháp được hòn ngọc báu, có lúc ma lại hóa thành súc sinh, miệng ngậm hạt châu và các châu báu, sách, bùa, các vật quý lạ, trước tiên đem hiến cho người ấy, sau nhập xác họ, hoặc bảo với họ là



dưới đất nơi đó có hạt châu chiếu sáng, khiến các người nghe, được chưa từng có. Do sức ma nhiếp trì, thường ăn cây thuốc chứ chẳng ăn cơm, hoặc hằng ngày chỉ ăn một hột mè hoặc một hột lúa mà thân vẫn béo mạnh; phỉ báng Tỳ Kheo, chửi mắng đồ chúng, chẳng tránh hiềm khích; ưa nói kho báu nơi tha phương hoặc chỗ ẩn cư của bậc thánh hiền mười phương, những người theo sau thường thấy có kẻ kỳ lạ. Đây gọi là loại quỷ thần sơn lâm, thổ địa, thành hoàng sông núi, tuổi già thành ma, hoặc kêu gọi làm việc dâm dục, phá hoại giới luật, cùng

với người vâng theo lén làm sự ngu dục; hoặc chỉ ăn cây cỏ cho là tinh tấn, những việc làm không có nhất định, nhiều loạn người ấy, đến khi ma sanh lòng chán, rời khỏi thân thể, lúc ấy đệ tử lần thầy đều bị sa vào lưới pháp luật. Các người nên sớm giác ngộ, nếu mê làm chẳng biết, sẽ bị đọa ngục A-Tỳ.

8. Trong lúc thiền định, thọ ẩm hư minh, chẳng lột tà tướng, bỗng trong tâm ham cầu thần thông biến hóa. Khi ấy thiên ma được dịp nhập thân

người khác đề thuyết pháp, người đó chẳng biết đã bị ma nhập, tự nói đã được Vô Thượng Niết Bàn, đến chỗ người cầu thần thông, thuyết pháp cho họ. Người ấy hoặc tay cầm ngọn lửa đề trên đầu tứ chúng, lửa cháy sáng vài thước mà chẳng thấy nóng hay bị cháy, hoặc đi trên mặt nước như đi trên đất bằng, hoặc an tọa ở giữa hư không, hoặc vào trong bình hay trong túi, xuyên qua bức tường đều chẳng chướng ngại, chỉ đối với quân binh giao trận là không được tự tại thôi. Tự nói là Phật, thân mặc bạch y, nhận lễ lạy của bậc Tỳ Kheo, phỉ báng thiên

luật, chửi mắng đồ chúng, phơi bày việc người mà chẳng tránh hiềm khích, ưa nói thần thông tự tại, hoặc khiến người thấy cõi Phật ở kế bên; dùng sức quý mê hoặc người, chẳng phải có thật, khen ngợi sự dâm dục, chẳng bỏ thô hạnh, đem những việc ô uế cho là truyền pháp. Đây gọi là loại Sơn tinh, Hải Tinh, Phong Tinh, Hà Tinh, Thổ Tinh, tất cả cây cỏ trên trời đất lâu năm lụy kiếp thành tinh, hoặc là Long (rồng) mê, hoặc loại tiên chết rồi sống lại thành mê, hoặc loại tiên chết rồi hình thể chưa tan, quý quái khác nhập vào, tuổi già thành ma, nhiều

loạn người ấy, đến khi ma sanh lòng chán, rời khỏi thân thể, lúc ấy đệ tử lần thầy đều bị sa vào lưới pháp luật. Các người nên sớm giác ngộ, để khỏi bị luân hồi, nếu mê làm chẳng biết, sẽ bị đọa ngục A-Tỳ.

9. Trong lúc thiên định, thọ âm hư minh, chẳng lọt tà tướng, bỗng trong tâm ham muốn nhập diệt, tham cầu đi sâu vào cái rỗng không. Khi ấy thiên ma được dịp nhập thân người khác để thuyết pháp, người đó chẳng biết đã bị ma nhập, tự nói đã được

Vô Thượng Niết Bàn, đến chỗ người cầu rộng không, thuyết pháp cho họ. Trước mặt đại chúng, thân ma bỗng biến mất, chúng không trông thấy, lại từ hư không thành linh hiện ra, ở đi tự tại, hoặc hiện thân như lưu ly. hoặc duỗi tay chân bay mùi chiên đàn, hoặc đại tiểu tiện như đường phèn cứng chắc, phỉ báng giới luật, khinh bỉ người xuất gia. Ưa nói không có nhân quả, hễ chết rồi là diệt hẳn, chẳng có thân sau và nói các phàm thánh dù đã được không tịch, nhưng vẫn còn lên hành tham dục, và người thọ sự dâm dục ấy cũng được Tâm-Không.

Đây gọi là loại kim ngọc, chi thảo, hoặc con lân, phụng, rùa, hạc, thu hút tinh khí của nhật nguyệt, trải qua ngàn vạn năm chẳng chết thành tinh, tuổi già thành ma, nhiều loạn người ấy, đến khi ma sanh lòng chán, rời khỏi thân thể, lúc ấy đệ tử lần thầy đều sa vào lưới pháp luật. Các người nên sớm giác ngộ để khỏi bị luân hồi, nếu mê làm chẳng biết, sẽ bị đọa ngục A-Tỳ.

10. Trong lúc thiên định, thọ âm hư minh, chẳng lọt tà tướng, bỗng trong tâm ham muốn sống lâu,

vật vả nghiên cứu, tham cầu trường thọ chẳng diệt. Khi ấy thiên ma được dịp nhập thân người khác để thuyết pháp, người đó chẳng biết đã bị ma nhập, tự nói đã được Vô Thượng Niết Bàn, đến chỗ người cầu trường thọ, thuyết pháp cho họ, hay nói đi lại từ nơi này đến nơi khác chẳng có ngăn ngại; hoặc trong chốc lát từ muôn ngàn dặm đi liền trở lại, mang theo đồ vật của nơi đó; hoặc ở trong nhà, cho người ấy đi vài bước từ vách tường bên đông sang bên tây, mà người ấy đi gấp suốt năm chẳng tới, khiến họ tin đó là Phật hiện tiền. Ma ưa nói tất cả



mười phương chúng sanh đều là con ta, ta sanh ra chư Phật, sanh ra thế giới, là Phật nguyên thủy, tự nhiên ra đời, chẳng do tu được. Đây gọi là Tụ Tại Thiên Ma ở đời, sai khiến những quyền thuộc chưa phát tâm (kẻ đã phát tâm thì hộ trì chánh pháp), lợi dụng sự hư minh của họ, thu hút tinh khí của người. Người ấy hoặc không nhờ thầy mà tự mình thấy rõ, ma tự xưng là Thần Hộ Pháp Kim Cang, cho người sống lâu; hoặc hiện thân mỹ nữ, thịnh hành việc tham dục, khiến người ấy chưa đầy một năm gan não đã khô kiệt, hay nói lầm nhảm một mình, nghe

như yêu mê mà người khác chẳng hiểu. Khi bị sa vào lưới pháp luật, chưa kịp xử hình thì đã chết khô, nhiều loạn người ấy đến chết mới thôi. Các người nên sớm giác ngộ để khỏi bị luân hồi, nếu mê lầm chẳng biết, sẽ bị đọa ngục A-Tỳ.

- A Nan phải biết! Nơi thời mạt pháp, mười thứ ma kê trên ở trong pháp ta xuất gia tu hành; hoặc nhập thân người khác, hoặc tự hiện hình, đều nói đã thành chánh biến tri, khen ngợi sự dâm dục, phá hoại giới luật. Ma và đệ tử họ truyền nhau làm việc

dâm dục, tà ma như thế, mê hoặc tâm can người từ chín đời cho đến cả trăm đời, khiến người tu hành đều thành quyền thuộc của họ, sau khi chết tất cả sẽ trở thành dân ma, lạc mất chánh biến tri, đọa ngục A-Tỳ.

- Nay các người dẫu đã được vô lậu, chưa nên sớm nhập Niết Bàn, phải nguyện ở lại, vào trong thời mạt pháp, khởi đại từ bi, cứu người phát chánh tâm tu hành, khiến đừng lạc vào tà ma, được chánh biến tri. Nay ta đã độ các người ra khỏi sanh tử, các

ngươi hãy theo lời Phật dạy mà hành gọi là báo ân Phật.

- A Nan! Mười thứ cảnh giới thiên đing trên, đều do Tướng Âm và dụng tâm giao tranh lẫn nhau mà hiện ra, chúng sanh ngu mê chẳng tự xét kỹ, gặp nhân duyên này mà chẳng tự biết, nói là chúng thánh, thành đại vọng ngữ, đọa ngục A Tỳ.

- Sau khi Như Lai nhập diệt, trong thời mạt pháp, các ngươi phải theo như lời dạy bảo trên khai

thị cho người tu, hộ trì cho họ thành Vô Thượng Đạo, chớ để cho thiên ma được dịp quấy phá.

---

## GHI CHÚ

(1) Kiên cố vọng tưởng và kiếp trước:

Sắc Âm tại sao gọi là Kiên Cố Vọng Tưởng? Vì do vọng tưởng của cha mẹ và vọng tưởng của mình giao kết mà thành cái sắc thân kiên cố này, nên gọi là Kiên Cố Vọng Tưởng.

Do Sắc Âm và tri kiến giao tranh lẫn nhau, dựa theo đó mà sanh ra tri kiến chấp thật, nên gọi là Kiếp Trước.

## (2) Hư Minh Vọng Tưởng và Kiến Trước:

Thọ Âm tại sao gọi là Hư Minh Vọng Tưởng? Vì Hư thì năng thọ, Minh thì năng nhận, như bóng tượng hiện trong gương sáng. Theo bản thể, hư minh là tâm Phật, tại sao nói là vọng tưởng? Vì hễ mộng lên một niệm chấp trước, muốn được sự

chúng đắ, thì liền bị thọ ấ che khuất, nên gọi là Hư Minh Vọng Tướng.

Kiến Trượ là do tri kiến thọ nhận các cảnh rồi giao tranh lẫn nhau, dựa theo đó mà sanh ra tri kiến chấp thật, nên gọi là Kiến Trượ.

(3) Dung Thông Vọng Tướng và Phiền Nã Trượ:

Tướng Ấm tại sao gọi là Dung Thông Vọng Tướng? Do tướng năng dung thông biến hóa, khiến Tâm theo cảnh, khiến cảnh theo Tâm. Vì cái Tâm

chấp dung thông chưa được hóa giải, nên ma mới được dịp thừa cái chấp ấy mà mê hoặc người, nên gọi là Dung Thông Vọng Tưởng.

Tất cả phiền não đều do tưởng niệm mà có, dựa theo đó mà sanh ra tri kiến chấp thật, nên gọi là Phiền Não Trược.

(QUYỂN CHÍN HẾT)